

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĐ
TỈNH NA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 6 - 2022
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia
đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH NA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Mông

Ông Hoàng Thế Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
NĐ, tỉnh NA.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh NA tham gia phiên
tòa:** Ông Đặng Trường Sơn: Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh NA
mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 01
tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ
án ra xét xử số 09a/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 và Quyết
định hoãn phiên tòa số 20/QĐST - HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022, giữa các
đương sự;

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1988

Nơi cư trú: xóm 2, xã Nam Th, huyện NĐ, tỉnh NA; có đơn đề nghị xét xử
vắng mặt

Bị đơn: Anh Hồ Viết K; sinh năm 1986

Nơi cư trú: xóm 2, xã Nam Th, huyện NĐ, tỉnh NA; vắng mặt không có lý
do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 29/02/2022 và tại các lời khai chị Nguyễn
Thị H trình bày: Chị và anh Hồ Viết K kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn ngày
16/10/2013 tại UBND xã Nam Thanh, huyện NĐ, tỉnh NA. Hôn nhân hoàn toàn
tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hai năm
thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng
nói chung, không cùng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, có lúc anh
không kiềm chế nóng giận nên đã đánh vợ dẫn đến vợ chồng không có sự cảm
thông, chia sẻ lẫn nhau. Cuộc sống gia đình ngày càng căng thẳng; từ năm 2015
chị H đã bỏ về bên ngoại sinh sống; vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ

từ đó đến nay. Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Hồ Viết K.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Viết K có một con chung là cháu Hồ Khánh L, sinh ngày 26/4/2014, hiện cháu đang ở với bố. Nếu ly hôn, chị H xin nhường quyền nuôi con cho anh K với lý do hiện nay hoàn cảnh chị H đang rất khó khăn, không có công ăn việc làm và không có thu nhập nên không thể đảm bảo cuộc sống và việc học tập cho con. Mặt khác từ khi con 08 tháng tuổi đến nay cháu sống với anh K và ông bà nội, anh K đủ điều kiện đảm bảo cho con có cuộc sống, học tập phát triển tốt. Chị H xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh K.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng, nên chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Hồ Viết K: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hồ Viết K nhưng anh K không đến Tòa án để làm việc, không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và Hòa giải và cũng không có bất kỳ ý kiến, quan điểm gì.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ông Hồ Viết Quý bố đẻ Hồ Viết K trình bày: Anh Hồ Viết K và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau vào năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà bố mẹ anh K được một thời gian thì vợ chồng có xảy ra một số mâu thuẫn mặc dù ông Quý đã khuyên nhủ vợ chồng nhưng hôn nhân các con thì do các con tự quyết định.

Tại biên bản xác minh ngày 22/4/2022, chính quyền địa phương cung cấp: Anh Hồ Viết K và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 16/10/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà anh K; quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn gì hay không thì chính quyền không nắm được vì không ai báo cáo; vợ chồng chị H và anh K có 01 con chung Hồ Khánh L, sinh năm 2014 hiện nay cháu L đang sống với anh K và ông bà nội tại xóm 3 xã Nam Thanh, huyện ND, tỉnh NA.

Tại phiên tòa ngày 31/5/2022 anh Hồ Viết K vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa ngày 17/6/2022 anh Hồ Viết K vắng mặt lần thứ hai không có lý do; chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ND, tỉnh NA phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hồ Viết K

Giao con chung Hồ Khánh L, sinh ngày 26/4/2014 cho anh Hồ Viết K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị H.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn anh Hồ Viết K

Xét thấy; chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Viết K kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 16/10/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Thanh, huyện ND, tỉnh NA. Quá trình tham gia tố tụng chị Nguyễn Thị H trình bày: Sau một thời gian kết hôn và chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm, thiếu sự cảm thông và chia sẻ lẫn nhau. Cuộc sống gia đình ngày càng nặng nề, căng thẳng; từ năm 2015 vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay. Theo cung cấp của gia đình anh K và chính quyền địa phương thì chị H và anh K hiện không sống chung với nhau.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Viết K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Viết K có 01 con chung là cháu Hồ Khánh L, sinh ngày 26/4/2014, hiện cháu L đang ở với anh K và ông bà nội. Nay ly hôn chị H xin nhường quyền nuôi con cho anh Hồ Viết K với lý do cháu L sống cùng anh K và ông bà nội từ nhỏ đến nay. Mặt khác, hiện nay hoàn cảnh của chị H đang rất khó khăn không có công ăn, việc làm, không có thu nhập nên không thể đảm bảo được cuộc sống và học tập của con.

Quá trình lấy lời khai của ông Hồ Viết Q; ông Q trình bày: mặc dù anh K không có ý kiến và không trực tiếp lên Tòa để làm việc nhưng qua trao đổi với ông Q anh K cho biết: chị H làm đơn ly hôn thì Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật; nguyện vọng của anh K khi vợ chồng ly hôn là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành vì từ nhỏ đến nay con sống cùng với anh K và ông bà nội. Anh K có đủ điều kiện để đảm bảo cho cháu có cuộc sống và học tập tốt.

Quá trình lấy lời khai của cháu Hồ Khánh L cháu trình bày bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được ở cùng với bố.

Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Hồ Khánh L phát triển tốt, do đó cần chấp nhận nguyện vọng của chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Viết K; Giao cháu Hồ Khánh L cho anh Hồ Viết K nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện chị Nguyễn ThịH có hoàn cảnh khó khăn, không có công ăn việc làm và thu nhập nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 51; 56, 57; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn ThịH được ly hôn anh Hồ ViếtK

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Hồ Khánh L, sinh ngày 26/4/2014 cho anh Hồ ViếtK trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Chị Nguyễn ThịH có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn ThịH phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện ND, tỉnh NA theo biên lai số 0004589 ngày 29/3/2022.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn ThịH và anh Hồ ViếtK vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện NĐ
- Chi Cục THADS huyện NĐ;
- UBND xã Nam Thanh
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương